

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĐ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HNGĐ - ST
Ngày 13 - 01 - 2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hương

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn: Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 211/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39a/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu D; sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 7, xã Nam Trung (nay là xóm Trung Càn, xã Trung Phúc Cường), huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: xóm 7, xã Nam Trung (nay là xóm Trung Càn, xã Trung Phúc Cường), huyện NĐ, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: xóm 12 (nay là xóm 10), xã Khánh Sơn, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10 tháng 9 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Hữu D trình bày: Anh và chị Phạm Thị H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Sơn, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An vào ngày 10/10/2005. Sau khi kết hôn, vợ

chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng về quan điểm sống. Chị Hợi không quan tâm đến chồng con, bỏ bê các con cho một mình anh nuôi dưỡng và về bên ngoại sống từ năm 2010 cho đến nay. Từ năm 2010 sau khi chị Hợi bỏ về bên ngoại sống có thời gian chị Hợi đi xuất khẩu lao động tại Malaixia nhưng đến năm 2012 chị Hợi đã về nước. Tuy nhiên, sau khi về nước chị Hợi cũng không về sống với anh và các con. Kể từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân không qua lại thăm nom hay chăm sóc gì nhau. Chị Hợi cũng không qua lại thăm nom các con mà do anh tự nuôi dưỡng, chăm sóc hai con ăn học từ đó đến nay.

Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh Dũng yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với chị Phạm Thị H.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu D và chị Phạm Thị H có 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 28/8/2006 và Nguyễn Hữu H, sinh ngày 17/10/2007. Hiện cả hai con đang sống với anh D. Vợ chồng ly hôn anh D có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Hợi cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh D trình bày: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía chị Phạm Thị H: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho chị Phạm Thị H theo quy định, đồng thời tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Hợi thông qua bà Hồ Thị Đ (mẹ chị Hợi) theo đúng quy định. Tuy nhiên, chị Hợi không đến Tòa án để làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự bà Hồ Thị Đoài mẹ đẻ chị Phạm Thị H trình bày: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Hữu D kết hôn với nhau vào năm 2005. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà bố mẹ anh Dũng tại xóm 7, xã Nam Trung (nay là xóm Trung Cần, xã Trung Phúc Cường), huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Trong thời kỳ hôn nhân anh Dũng và chị Hợi có hai con chung là Nguyễn Thị và Nguyễn Hữu H. Hiện nay hai cháu đang sống với anh D.

Đối với chị H, mặc dù chị H không có ý kiến và không trực tiếp đến Tòa án để làm việc, gia đình cũng không cung cấp địa chỉ của chị H cho Tòa án. Tuy nhiên, bà Hồ Thị Đ mẹ đẻ chị Hợi cho biết: Chị H thường xuyên liên lạc với gia đình bằng điện thoại thông qua điện thoại chị H đồng ý ly hôn với anh D và đồng ý giao hai con cho anh D nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa ngày 13/12/2022 chị Phạm Thị H vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa ngày 13/01/2023 chị Phạm Thị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do; anh Nguyễn Hữu D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: anh Nguyễn Hữu D được ly hôn chị Phạm Thị H.

Giao 02 con chung là Nguyễn Thị Hằng, sinh ngày 28/8/2006 và Nguyễn Hữu Hải, sinh ngày 17/10/2007 cho anh Nguyễn Hữu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị H do anh Dũng chưa có yêu cầu.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng anh Nguyễn Hữu D vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu được ly hôn chị Phạm Thị H.

Quá trình lấy lời khai bà Hồ Thị Đ mẹ đẻ chị Phạm Thị H trình bày: Hiện nay anh Dũng và chị Hợi không sống cùng với nhau. Bà cũng không biết địa chỉ chị H ở đâu nhưng chị H vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình bằng điện thoại qua trao đổi với bà Đ chị H nhất trí ly hôn và giao hai con cho anh D nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho chị Phạm Thị H theo quy định, đồng thời tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Hợi thông qua bà Hồ Thị Đ (mẹ chị Hợi) theo đúng quy định.

Xét thấy: anh Nguyễn Hữu D và chị Phạm Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 10/10/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Sơn, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Sau một thời gian kết hôn và chung sống, vợ chồng có

hiều bất đồng về quan điểm, thiếu sự cảm thông và chia sẻ lẫn nhau; từ năm 2010 vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay.

Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Hữu D và chị Phạm Thị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Hữu D.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Hữu D và chị Phạm Thị H có 02 con chung là Nguyễn Thị Hằng, sinh ngày 28/8/2006 và Nguyễn Hữu Hải, sinh ngày 17/10/2007, từ nhỏ đến nay đang ở với anh D. Nay ly hôn anh D có nguyện vọng được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Hai cháu cũng đều có nguyện vọng ở với bố. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho hai cháu học tập và phát triển tốt. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận nguyện vọng của anh Nguyễn Hữu D; Giao hai con chung là Nguyễn Thị H và Nguyễn Hữu H cho anh Nguyễn Hữu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị H do anh D chưa có yêu cầu. Chị Phạm Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh Nguyễn Hữu D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Hữu D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 51; 56, 57; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu D được ly hôn chị Phạm Thị H.
2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao hai con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 28/8/2006 và Nguyễn Hữu H, sinh ngày 17/10/2007 cho anh Nguyễn Hữu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị H. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Chị Phạm Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: anh Nguyễn Hữu D phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Dũng đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0004761 ngày 10/10/2022.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Hữu D và chị Phạm Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ
- Chi Cục THADS huyện NĐ;
- UBND xã Khánh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương